TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CS** **TỈNH GL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2022/QĐST- DS	*CS, ngày 24 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ ly số: 80/2021/TLST - DS ngày 09 tháng 5 năm 2022.

`

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi y kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1963; trú tại: 16 Lê Lợi, tổ dân phố 8, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

Bị đơn: Bà Trần Thị S, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Tứ Kỳ Bắc, xã Al Bá, huyện CS, huyện CS, tỉnh GL

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Bị đơn bà Trần Thị S công nhận có nợ và có trách nhiệm trả cho nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Y số tiền 177.579.200 đồng (trong đó, nợ gốc là 123.000.000 đồng, nợ lãi là 54.579.200 đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Trả 03 lần

- Ngày 30/11/2022, trả 70.000.000 đồng
- Ngày 30/6/2023, trả 50.000.000 đồng
- Ngày 30/11/2023, trả 54.579.200 đồng.

Nếu vi phạm nghĩa vụ của một trong những lần trả nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm, tiền án phí dân sự sơ thẩm là: [(177.579.200 đồng × 5%)] : 2 = 4.439.480 đồng. Bà Trần Thị S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.439.480 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Y tiền tạm ứng án phí là 4.403.400 đồng cho theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005319 ngày 09/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CS, tỉnh GL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện CS (02 bản);
- Chi cục THADS huyện CS (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Đình H